

Số: **10** /2018/QĐST-DS

A Lưới, ngày 23 tháng 8 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2017/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2017, thụ lý yêu cầu phản tố ngày 09 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

1.1. Anh Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Nguyễn H), sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn K, xã HV, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Nguyễn Văn H: Ông Nguyễn Văn C - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế; địa chỉ: Số 9 đường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

1.2. Chị Trần Thị D (tên gọi khác: Kăn T), sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn K, xã HV, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn K, xã HV, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Đinh Thị X, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn K, xã HV, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện hợp pháp của chị Đinh Thị X: Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn K, xã HV, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 15-5-2018).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hủy bỏ giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo “Biên bản nhượng đất vườn ngày 24-4-2002”.

2.2. Ghi nhận việc anh Nguyễn Quốc H và chị Đinh Thị X (do anh Nguyễn Quốc H là người đại diện) thực hiện việc tháo dỡ, di dời nhà xưởng, máy móc, tài sản và được khai thác, sở hữu 02 cây keo tai tượng đường kính 30-40 cm và 04 cây keo lai đường kính 10 cm để trả lại diện tích đất là 158,6 m² theo Bản trích đo bản đồ địa chính khu đất lập ngày 15-5-2018 tại các Phần 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 thuộc hai thửa đất số 150 tờ bản đồ số 01 được Ủy ban nhân dân huyện AL cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 75xxxx ngày 18-7-2008 và thửa số 00 tờ bản đồ 00 được Ủy ban nhân dân huyện AL cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 41xxxx ngày 24-10-2006 (Theo Trích lục bản đồ địa chính có thửa số 84, tờ bản đồ số 6) địa chỉ tại thôn K, xã HV, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế cho anh Nguyễn Văn H (H) và chị Trần Thị D (Kăn T) quản lý, sử dụng.

Thời hạn hoàn thành chậm nhất ngày 15-02-2019.

2.3. Về án phí:

- Anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị D chịu toàn bộ án phí sơ thẩm hòa giải thành là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

- Anh Nguyễn Quốc H không phải chịu án phí; số tiền tạm ứng án phí về yêu cầu phản tố là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2013/0041xx ngày 09-5-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế được hoàn trả lại cho anh H.

2.4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản: Anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị D chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.807.000 đồng (Một triệu tám trăm linh bảy nghìn đồng) và chi phí định giá tài sản là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng); đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự

năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CCTHADS huyện A Lưới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án DS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Trường